

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý
Ngân sách và Kho bạc (TABMIS)**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Kho bạc Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS), như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác và đảm bảo các điều kiện để vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị tham gia vận hành, khai thác TABMIS

a) Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, gồm: Vụ Ngân sách Nhà nước, Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số, các đơn vị khác có liên quan (bao gồm: Vụ Phát triển hạ tầng; Vụ Tài chính - Kinh tế ngành; Vụ Quốc phòng, an ninh, đặc biệt; Vụ Các định chế tài chính; Cục Quản lý nợ và Kinh tế đối ngoại; Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước; Cục Dự trữ nhà nước; Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ; Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể);

b) Các cơ quan tài chính địa phương, gồm: Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Sở Tài chính), cơ quan tài chính cấp xã;

c) Các đơn vị thuộc hệ thống Kho bạc Nhà nước;

d) Các đơn vị dự toán cấp I và các đơn vị dự toán cấp trung gian.

2. Đơn vị quản trị vận hành TABMIS

Kho bạc Nhà nước chủ trì quản trị vận hành, giám sát hệ thống TABMIS, Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số phối hợp đảm bảo các điều kiện để quản trị vận hành hệ thống TABMIS nhằm phục vụ nhu cầu khai thác của các đơn vị.

3. Bộ phận hỗ trợ người sử dụng TABMIS

Bộ phận hỗ trợ người sử dụng TABMIS có nhiệm vụ tiếp nhận yêu cầu và hỗ trợ người sử dụng xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình khai thác, vận hành hệ thống.

Tại trung ương, bộ phận hỗ trợ được bố trí tại Kho bạc Nhà nước, đảm bảo các hoạt động hỗ trợ người sử dụng trên toàn quốc xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình khai thác, vận hành hệ thống.

Tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, bộ phận hỗ trợ được bố trí tại Kho bạc Nhà nước khu vực và Sở Tài chính, đảm bảo các hoạt động hỗ trợ người sử dụng trên địa bàn xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình vận hành, khai thác hệ thống.

4. Đơn vị khác có liên quan

Là đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư, các đơn vị khác có giao dịch với Kho bạc Nhà nước.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ

1. TABMIS là Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc tích hợp phục vụ công tác kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước tại các đơn vị Kho bạc Nhà nước các cấp, Cơ quan tài chính các cấp, đơn vị dự toán các cấp.

2. Kho dữ liệu thống kê, phân tích nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước (gọi tắt là hệ thống Kho dữ liệu Kho bạc Nhà nước): Là hệ thống thông tin tổng hợp của Kho bạc Nhà nước về ngân sách nhà nước và nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước, phục vụ việc khai thác trong hệ thống Kho bạc Nhà nước và cung cấp dữ liệu sang Cơ sở tổng hợp dữ liệu về tài chính. Dữ liệu trên hệ thống Kho dữ liệu Kho bạc Nhà nước được đồng bộ tức thời từ TABMIS, bao gồm: Số dư đầu tháng 1 của các năm; Số phát sinh các tổ hợp tài khoản được cập nhật theo ngày hiệu lực và đáp ứng được việc khai thác báo cáo theo 12 phân đoạn tổ hợp tài khoản kế toán.

3. Cơ sở tổng hợp dữ liệu về tài chính: Là cơ sở dữ liệu về tài chính - ngân sách và các dữ liệu kinh tế - xã hội khác do Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số - Bộ Tài chính quản lý. Cơ sở dữ liệu tổng hợp về tài chính được xây dựng và triển khai tập trung, thống nhất trong phạm vi toàn quốc, thực hiện chức năng đồng bộ, bổ sung, chia sẻ dữ liệu từ các nguồn dữ liệu trong và ngoài ngành Tài chính và được quản lý cấp quyền truy cập, khai thác dữ liệu đối với

các đơn vị trong và ngoài Bộ Tài chính phục vụ công tác quản lý, điều hành tài chính, ngân sách.

4. Dự toán phân bổ cấp 0 là dự toán chi ngân sách theo ngành, lĩnh vực và dự toán hoàn thuế giá trị gia tăng được Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, cơ quan có thẩm quyền khác quyết định hàng năm.

5. Dự toán phân bổ cấp 1 là dự toán chi ngân sách được Thủ tướng Chính phủ hoặc Ủy ban nhân dân các cấp giao cho đơn vị dự toán cấp I.

6. Dự toán phân bổ cấp 4 là dự toán chi ngân sách giao cho đơn vị sử dụng ngân sách.

7. Dự toán cấp trung gian là dự toán chi ngân sách giao cho đơn vị dự toán cấp trung gian giữa đơn vị dự toán cấp I và đơn vị sử dụng ngân sách.

8. Đơn vị dự toán cấp trung gian là các đơn vị trung gian giữa đơn vị dự toán cấp I và đơn vị sử dụng ngân sách được ủy quyền của đơn vị cấp trên ngân sách trung ương và địa phương thực hiện phân bổ, giao dự toán.

9. Thành viên tham gia TABMIS là các đơn vị tham gia, thực hiện các hoạt động vận hành, khai thác và đảm bảo các điều kiện để vận hành, khai thác TABMIS.

Điều 4. Nguyên tắc nhập dự toán và Lệnh chi tiền trên TABMIS

1. Đảm bảo nhập kịp thời theo thời hạn quy định đối với từng trường hợp cụ thể quy định trong Thông tư này.

2. Đảm bảo nhập chính xác, đầy đủ theo văn bản giao dự toán của cấp có thẩm quyền. Các đơn vị không được tự ý tách nhỏ số tiền được ghi trong văn bản giao dự toán để nhập nhiều lần, trong các thời điểm khác nhau.

3. Việc nhập Lệnh chi tiền phải đảm bảo đúng nội dung và tài khoản kế toán theo quy định.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trách nhiệm vận hành, khai thác và đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác TABMIS của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính

1. Vụ Ngân sách nhà nước

a) Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện nhập dự toán chi ngân sách trung ương vào TABMIS.

b) Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội về phân bổ dự toán ngân sách trung ương hàng năm (đối với dự toán chi ngân sách trung ương theo ngành, lĩnh vực), Nghị quyết của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, Vụ Ngân sách nhà nước thực hiện nhập, phê duyệt dự toán phân bổ cấp

0, dự toán ứng trước cấp 1, dự toán phân bổ từ cấp 0 đến cấp 1, từ cấp 0 đến cấp 4; thực hiện nhập, phê duyệt lệnh chi tiền thuộc ngân sách trung ương;

Thời hạn nhập, phê duyệt dự toán không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung và điều chỉnh dự toán theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

Thời hạn nhập, phê duyệt Lệnh chi tiền không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Thông tri và hồ sơ kèm theo của các Vụ, Cục.

c) Thực tiếp nhập dự toán chi chuyển giao (kể cả dự toán ứng trước) ngân sách trung ương cho ngân sách tỉnh theo phương án được giao; theo dõi, chỉ đạo Sở Tài chính đảm bảo rút dự toán chi chuyển giao đúng theo quy định;

Thời hạn nhập, phê duyệt không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung và điều chỉnh dự toán.

d) Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS theo đúng trách nhiệm của Vụ Ngân sách nhà nước quy định tại các văn bản hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm.

đ) Thực tiếp khai thác các thông tin, báo cáo về ngân sách trung ương theo phân quyền để báo cáo Lãnh đạo Bộ Tài chính phục vụ công tác quản lý điều hành ngân sách trung ương;

Thực tiếp truy vấn số dư tài khoản của các đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc ngân sách trung ương phục vụ công tác quản lý, điều hành ngân sách.

e) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS.

g) Chủ trì phối hợp với các đơn vị để xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến quy trình ngân sách nhà nước trong TABMIS, trường hợp cần thiết kịp thời báo cáo Bộ Tài chính để có phương án xử lý.

2. Các Vụ tài chính chuyên ngành (bao gồm: Vụ Phát triển hạ tầng; Vụ Tài chính - Kinh tế ngành; Vụ Quốc phòng, an ninh, đặc biệt; Vụ Các định chế tài chính; Cục Quản lý nợ và Kinh tế đối ngoại; Cục Phát triển doanh nghiệp nhà nước; Cục Dự trữ nhà nước; Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ; Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể)

a) Thực tiếp khai thác các thông tin, báo cáo chi ngân sách trung ương theo phân quyền để phục vụ công tác quản lý và điều hành ngân sách trung ương;

Thực tiếp truy vấn số dư tài khoản của các đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc ngân sách trung ương trong phạm vi quản lý.

b) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS.

3. Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số - Bộ Tài chính

a) Chịu trách nhiệm quản lý cơ sở dữ liệu danh mục điện tử dùng chung ngành Tài chính và đồng bộ dữ liệu sang hệ thống danh mục dùng chung của Kho bạc Nhà nước; phối hợp với Kho bạc Nhà nước đối soát dữ liệu, đảm bảo dữ liệu gửi sang hệ thống danh mục dùng chung Kho bạc Nhà nước kịp thời, chính xác.

b) Quản lý mạng, hạ tầng truyền thông phục vụ vận hành, khai thác TABMIS; Phối hợp với Kho bạc Nhà nước và đơn vị có liên quan khác thực hiện chuyển từ môi trường sản xuất TABMIS sang môi trường dự phòng khi có yêu cầu và ngược lại.

c) Chủ trì báo cáo Bộ Tài chính phương án mua bổ sung bản quyền, dịch vụ hỗ trợ ứng dụng và các phần mềm kỹ thuật khác phù hợp với thực tế yêu cầu vận hành TABMIS.

d) Thực hiện tiếp nhận dữ liệu từ TABMIS vào Cơ sở tổng hợp dữ liệu về tài chính; phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình truyền, nhận dữ liệu đảm bảo kịp thời, chính xác.

đ) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế vận hành đối với công tác quản trị, vận hành TABMIS.

e) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước trong quá trình vận hành, nâng cấp hệ thống TABMIS đảm bảo phù hợp với công tác quản lý và chiến lược phát triển công nghệ thông tin trong ngành Tài chính.

g) Chủ trì phối hợp với các đơn vị để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, trường hợp cần thiết kịp thời báo cáo Bộ Tài chính để có phương án xử lý.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức vận hành, khai thác và đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác TABMIS của cơ quan tài chính địa phương

1. Tổ chức vận hành, khai thác TABMIS

a) Tổ chức quán triệt và thực hiện các văn bản, hướng dẫn về quản lý, điều hành ngân sách; Kế toán nhà nước áp dụng cho TABMIS của Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước.

b) Ban hành các văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền để tổ chức vận hành, khai thác TABMIS, phù hợp với điều kiện của địa phương.

c) Căn cứ văn bản của cơ quan thẩm quyền về giao, bổ sung, điều chỉnh dự toán, ứng trước dự toán, thực hiện nhập, phê duyệt dự toán phân bổ cấp 0, dự toán ứng trước cấp 1, dự toán phân bổ từ cấp 0 đến cấp 1, từ cấp 0 đến cấp 4; thực hiện nhập, phê duyệt lệnh chi tiền ngân sách cấp tỉnh, cấp xã.

Thời hạn nhập, phân bổ, phê duyệt dự toán không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung và điều chỉnh dự toán.

Thời hạn nhập, phê duyệt Lệnh chi tiền không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày ký Lệnh chi tiền.

d) Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS theo đúng trách nhiệm của cơ quan tài chính địa phương quy định trong văn bản hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, công văn khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm.

đ) Trực tiếp khai thác các thông tin, báo cáo về ngân sách địa phương theo phân quyền để phục vụ công tác quản lý điều hành ngân sách địa phương.

Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản của các đơn vị có quan hệ với ngân sách thuộc phạm vi quản lý phục vụ điều hành ngân sách địa phương.

2. Đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác TABMIS

a) Thực hiện nhiệm vụ quản lý tài khoản đăng nhập hệ thống TABMIS trên địa bàn theo quy định.

b) Sở Tài chính thực hiện kết hợp tổ hợp tài khoản phục vụ việc nhập dự toán trong bộ sổ tỉnh.

c) Trực tiếp cài đặt, thiết lập môi trường (máy trạm, hạ tầng truyền thông) cho việc vận hành TABMIS; kiểm tra, xử lý kịp thời các sự cố liên quan trên địa bàn.

d) Tổ chức công tác hỗ trợ người sử dụng TABMIS tại các phòng chuyên môn và đơn vị dự toán trên địa bàn; kịp thời trao đổi, phản ánh các vướng mắc phát sinh về Kho bạc Nhà nước để phối hợp giải quyết.

đ) Chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình vận hành, khai thác TABMIS đối với các đơn vị tài chính trên địa bàn.

e) Sở Tài chính tổng hợp, đăng ký nhu cầu bồi dưỡng nghiệp vụ về vận hành, khai thác TABMIS gửi Bộ Tài chính theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức vận hành, khai thác và đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác TABMIS của Kho bạc Nhà nước tại trung ương

1. Tổ chức vận hành, khai thác TABMIS

a) Việc nhập, phê duyệt dự toán ngân sách trung ương trên TABMIS

Căn cứ quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh dự toán của đơn vị dự toán cấp I, đơn vị dự toán cấp trung gian (nếu có) giao cho đơn vị sử dụng ngân sách và chứng từ phân bổ dự toán (đối với các đơn vị dự toán cấp I chưa tham gia trực tiếp TABMIS), Kho bạc Nhà nước (Ban Kế toán Nhà nước) thực hiện phê duyệt bút toán dự toán trên TABMIS của các đơn vị dự toán cấp I (đã tham gia trực tiếp TABMIS); nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ từ cấp 1 đến cấp trung gian (nếu có), cấp 4 trên TABMIS của các đơn vị dự toán cấp I (chưa tham gia trực tiếp TABMIS);

Thời hạn nhập, phê duyệt dự toán không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung và điều chỉnh dự toán;

Thời hạn phê duyệt dự toán do các đơn vị khác nhập không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung và điều chỉnh dự toán và các đơn vị khác hoàn tất công việc của mình trên hệ thống.

Trong quá trình nhập, phê duyệt dự toán chi ngân sách vào TABMIS, trường hợp phát hiện giữa dự toán giao cho đơn vị dự toán cấp I, đơn vị sử dụng ngân sách theo quyết định của cấp có thẩm quyền không khớp với dự toán đã nhập trong TABMIS, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện chênh lệch, Kho bạc Nhà nước thông báo ngay cho đơn vị dự toán cấp I (đối với dự toán phân bổ từ cấp 1 đến đơn vị dự toán cấp trung gian, đơn vị sử dụng ngân sách), Vụ Ngân sách nhà nước (đối với dự toán phân bổ từ cấp 0 đến cấp 1) và các Vụ, Cục tài chính chuyên ngành, để kịp thời xử lý.

b) Thực hiện khai thác dữ liệu trên TABMIS theo yêu cầu quản lý và báo cáo cấp có thẩm quyền.

c) Thực hiện chuyển dữ liệu từ TABMIS sang Cơ sở tổng hợp dữ liệu về tài chính, hệ thống Kho dữ liệu Kho bạc Nhà nước.

d) Quản lý việc mở, đóng kỳ trên các bộ sổ tính.

đ) Quản lý việc thiết lập các quy tắc kết hợp chéo kiểm soát nghiệp vụ trên hệ thống.

2. Đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác TABMIS

a) Tổ chức hoạt động quản trị và hỗ trợ kỹ thuật để vận hành hệ thống

a1) Quản lý hoạt động của TABMIS (bao gồm quản lý về kỹ thuật của phần mềm ứng dụng và hạ tầng kỹ thuật phần cứng tại Kho bạc Nhà nước) đảm bảo an toàn hệ thống trong quá trình vận hành.

a2) Trực tiếp cài đặt, thiết lập môi trường cho việc vận hành TABMIS; kiểm tra, xử lý kịp thời khi có sự cố liên quan tại các đơn vị nghiệp vụ thuộc Kho bạc Nhà nước.

a3) Quản lý phiên bản gốc của ứng dụng TABMIS và quản lý việc thay đổi và nâng cấp TABMIS.

a4) Tổ chức quản lý cơ sở dữ liệu tập trung toàn hệ thống; thực hiện các giải pháp kỹ thuật để đảm bảo an toàn thông tin đối với môi trường sản xuất TABMIS.

b) Quản lý thực hiện các hoạt động thiết lập thông tin, dữ liệu để đảm bảo vận hành hệ thống:

b1) Quản lý và duy trì, cập nhật thông tin nhân viên (người dùng), cây phê duyệt, tập trách nhiệm (quyền) và thông tin người sử dụng trong TABMIS.

b2) Quản lý giá trị các phân đoạn tổ hợp tài khoản kế toán; thực hiện đồng bộ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung của ngành tài chính về TABMIS.

b3) Quản lý các hoạt động về mặt kỹ thuật đối với các chương trình kết sổ tự động, đồng bộ hóa dự toán ngân sách trung ương.

b4) Tạo mới, duy trì và cập nhật các thông tin, dữ liệu khác theo yêu cầu quy trình của hệ thống.

b5) Hỗ trợ bộ phận thiết lập thông tin, dữ liệu để đảm bảo vận hành hệ thống tại Kho bạc Nhà nước khu vực trong việc thực hiện các công việc được giao theo phân quyền.

c) Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS: Cấp mới, thu hồi, điều chỉnh tài khoản quản trị hệ thống trên TABMIS và tài khoản đăng nhập của người sử dụng thuộc Bộ Tài chính, các đơn vị dự toán cấp I, cấp trung gian có tham gia trực tiếp vào TABMIS theo quy định.

d) Là đầu mối tiếp nhận, hỗ trợ người sử dụng TABMIS theo quy định.

đ) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến giải pháp ứng dụng TABMIS và các hệ thống giao diện với TABMIS.

e) Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin của mình để đảm bảo đáp ứng yêu cầu triển khai Thông tư này.

Đối với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 và điểm c khoản 1 Điều 9 Thông tư này, việc cho phép xã nhập, phê duyệt, điều chỉnh dự toán và lệnh chi tiền phụ thuộc vào năng lực hệ thống công nghệ thông tin của Kho bạc Nhà nước.

3. Ban Giao dịch thực hiện nhiệm vụ đối với ngân sách trung ương, theo các quy định tại Điều 8 Thông tư này.

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức vận hành, khai thác và đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác TABMIS của Kho bạc Nhà nước khu vực

1. Tổ chức vận hành, khai thác TABMIS

a) Việc nhập, phê duyệt dự toán ngân sách trên TABMIS

a1) Đối với ngân sách trung ương, căn cứ quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của đơn vị dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách và chứng từ phân bổ dự toán của đơn vị dự toán cấp trung gian, Kho bạc Nhà nước khu vực nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ từ cấp trung gian đến cấp 4 của các đơn vị dự toán cấp trung gian ngân sách trung ương giao cho đơn vị sử dụng ngân sách. Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch (bao gồm cả Ban Giao dịch) nhập, phê duyệt bút toán dự toán của các đơn vị nhập trực tiếp cấp 4. Thời hạn thực hiện không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán và không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Lệnh chi tiền.

Trong quá trình nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ từ cấp trung gian ngân sách trung ương giao cho đơn vị sử dụng ngân sách, trường hợp phát hiện giữa dự toán giao cho đơn vị dự toán cấp trung gian theo quyết định của cấp có thẩm quyền không khớp với dự toán đã nhập trong TABMIS, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện chênh lệch, Kho bạc Nhà nước khu

vực thông báo ngay cho đơn vị dự toán cấp trung gian, Kho bạc Nhà nước để kịp thời xử lý.

a2) Đối với ngân sách cấp tỉnh, căn cứ quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, quyết định giao, điều chỉnh dự toán của đơn vị dự toán cấp I, cấp trung gian (nếu có) giao cho đơn vị sử dụng ngân sách và chứng từ phân bổ dự toán (đối với các đơn vị dự toán cấp I chưa tham gia trực tiếp TABMIS), Kho bạc Nhà nước khu vực thực hiện phê duyệt bút toán dự toán trên TABMIS của các đơn vị dự toán cấp I (đã tham gia trực tiếp TABMIS); nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ từ cấp 1 đến cấp trung gian (nếu có), cấp 4 trên TABMIS của các đơn vị dự toán cấp I (chưa tham gia trực tiếp TABMIS);

Thời hạn nhập, phê duyệt dự toán không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung và điều chỉnh dự toán;

Thời hạn phê duyệt dự toán do các đơn vị khác nhập không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung và điều chỉnh dự toán và các đơn vị khác hoàn tất công việc của mình trên hệ thống.

Trong quá trình nhập, phê duyệt dự toán chi ngân sách vào TABMIS, trường hợp phát hiện giữa dự toán giao cho đơn vị dự toán cấp I, đơn vị sử dụng ngân sách theo quyết định của cấp có thẩm quyền không khớp với dự toán đã nhập trong TABMIS, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện chênh lệch, Kho bạc Nhà nước khu vực thông báo ngay cho đơn vị dự toán cấp I (đối với dự toán phân bổ từ cấp 1 đến đơn vị dự toán cấp trung gian, đơn vị sử dụng ngân sách), Sở Tài chính (đối với dự toán phân bổ từ cấp 0 đến cấp 1) để kịp thời xử lý.

a3) Đối với ngân sách xã, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện nhập, phê duyệt phân bổ, điều chỉnh dự toán và Lệnh chi tiền thuộc ngân sách xã (trong trường hợp xã chưa tổ chức nhập) theo quy trình sau:

Căn cứ quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, quyết định giao, điều chỉnh dự toán của đơn vị dự toán cấp I, cấp trung gian (nếu có) giao cho đơn vị sử dụng ngân sách và Lệnh chi tiền ngân sách xã, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện nhập, phê duyệt bút toán dự toán, lệnh chi tiền trên TABMIS:

Trường hợp Ủy ban nhân dân xã phân bổ, giao dự toán cho đơn vị dự toán cấp I thuộc Ủy ban nhân dân xã để phân bổ cho các đơn vị trực thuộc, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ cấp 0, phân bổ dự toán từ cấp 0 đến cấp 1, cấp trung gian (nếu có), cấp 4 trên TABMIS.

Trường hợp Ủy ban nhân dân xã phân bổ, giao dự toán trực tiếp cho các đơn vị sử dụng ngân sách, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ cấp 0, phân bổ dự toán từ cấp 0 đến cấp 4 trên TABMIS.

Thực hiện nhập, phê duyệt bút toán Lệnh chi tiền ngân sách xã trên TABMIS.

Thời hạn nhập, phê duyệt dự toán: đối với nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ cấp 0, phân bổ cấp 0 đến cấp 1 là không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán; đối với nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ cấp 1 đến cấp trung gian (nếu có), cấp 4 không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán; trường hợp nhập, phê duyệt bút toán dự toán phân bổ cấp 0, phân bổ từ cấp 0 đến cấp 4 không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao dự toán. Thời hạn nhập Lệnh chi tiền không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Lệnh chi tiền.

a4) Đối với dự toán tạm cấp ngân sách nhà nước theo Luật Ngân sách nhà nước: Căn cứ đề nghị tạm cấp ngân sách của đơn vị theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch nhập, phê duyệt bút toán dự toán tạm cấp. Thời hạn thực hiện không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của đơn vị có thẩm quyền.

Khi thực hiện thanh toán, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch có trách nhiệm kiểm tra, rà soát, nếu phát hiện giữa dự toán giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách theo quyết định của cấp có thẩm quyền (bản dự toán do đơn vị gửi đến) không khớp đúng với dự toán trong TABMIS thì phối hợp với Kho bạc Nhà nước, Sở Tài chính nơi nhập dự toán để kịp thời xử lý, đảm bảo khớp đúng số liệu.

b) Truy vấn số dư tài khoản, khai thác các thông tin, báo cáo của các đơn vị thuộc địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS theo các quy định, hướng dẫn về rà soát, xử lý giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm.

d) Chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu trong quá trình vận hành, khai thác hệ thống trong phạm vi quản lý.

2. Đảm bảo điều kiện vận hành, khai thác TABMIS

a) Kho bạc Nhà nước khu vực thực hiện quy định kết hợp tổ hợp tài khoản phục vụ việc nhập dự toán trong bộ sổ tỉnh; Các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS.

b) Kho bạc Nhà nước khu vực thực hiện các hoạt động thiết lập thông tin, dữ liệu để đảm bảo vận hành hệ thống theo phân quyền, bao gồm:

b1) Quản lý thông tin chi tiết nhà cung cấp và tài khoản ngân hàng.

b2) Tổ chức đăng ký, quản lý danh mục nhà cung cấp (thông tin chung nhà cung cấp) trên TABMIS.

b3) Tạo mới, duy trì và cập nhật các dữ liệu và thông tin khác, thực hiện các quy trình của hệ thống theo phân quyền của bộ phận hỗ trợ vận hành tại trung ương;

b4) Thực hiện các hoạt động thiết lập thông tin, dữ liệu khác trên TABMIS.

b5) Tổ chức công tác hỗ trợ người sử dụng TABMIS tại Kho bạc Nhà nước trên địa bàn, kịp thời phản ánh các vấn đề phát sinh và đề xuất phương án với Ban Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số thuộc Kho bạc Nhà nước để phối hợp xử lý.

c) Trực tiếp cài đặt, thiết lập máy trạm, hạ tầng truyền thông sẵn sàng cho việc vận hành TABMIS trên địa bàn quản lý. Kiểm tra, xử lý kịp thời các sự cố liên quan đến máy trạm, hạ tầng truyền thông trên địa bàn.

Điều 9. Trách nhiệm tham gia vận hành TABMIS của đơn vị dự toán cấp I và cấp trung gian

1. Trách nhiệm nhập dự toán

a) Đối với đơn vị thuộc ngân sách trung ương:

a1) Trường hợp đơn vị đã tham gia trực tiếp TABMIS:

Căn cứ quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, quyết định giao, điều chỉnh dự toán của đơn vị dự toán cấp I, đơn vị dự toán cấp trung gian (nếu có) giao cho đơn vị sử dụng ngân sách, thực hiện nhập bút toán dự toán phân bổ từ cấp 1 đến cấp trung gian (nếu có), cấp 4 trên TABMIS; đồng thời, trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, hoặc trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách; đơn vị có trách nhiệm gửi Kho bạc Nhà nước (Ban Kế toán Nhà nước) các quyết định giao dự toán nêu trên để thực hiện phê duyệt bút toán trên TABMIS.

Thời hạn đơn vị nhập dự toán không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung, điều chỉnh dự toán.

a2) Trường hợp đơn vị chưa tham gia trực tiếp TABMIS:

Trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, hoặc trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách; đơn vị có trách nhiệm gửi Kho bạc Nhà nước (Ban Kế toán Nhà nước) các quyết định giao dự toán nêu trên và chứng từ phân bổ dự toán để thực hiện nhập, phê duyệt bút toán trên TABMIS.

b) Đối với đơn vị thuộc ngân sách cấp tỉnh:

b1) Trường hợp đơn vị đã tham gia trực tiếp TABMIS:

Căn cứ quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, quyết định giao, điều chỉnh dự toán của đơn vị dự toán cấp I, đơn vị dự toán cấp trung gian (nếu có) giao cho đơn vị sử dụng ngân sách, thực hiện nhập bút toán dự toán phân bổ từ cấp 1 đến cấp trung gian (nếu có), cấp 4 trên TABMIS; đồng thời, trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được

quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, hoặc trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách; đơn vị có trách nhiệm gửi Kho bạc Nhà nước khu vực các quyết định giao dự toán nêu trên để thực hiện phê duyệt bút toán trên TABMIS.

Thời hạn đơn vị nhập dự toán không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung, điều chỉnh dự toán.

b2) Trường hợp đơn vị chưa tham gia trực tiếp TABMIS:

Trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, hoặc trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách; đơn vị có trách nhiệm gửi Kho bạc Nhà nước khu vực các quyết định giao dự toán nêu trên và chứng từ phân bổ dự toán để thực hiện nhập, phê duyệt bút toán trên TABMIS.

c) Đối với đơn vị thuộc ngân sách cấp xã:

c1) Trường hợp đơn vị đã tham gia trực tiếp TABMIS:

Căn cứ quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, quyết định giao, điều chỉnh dự toán của đơn vị dự toán cấp I, đơn vị dự toán cấp trung gian (nếu có) giao cho đơn vị sử dụng ngân sách, thực hiện nhập bút toán dự toán phân bổ từ cấp 1 đến cấp trung gian (nếu có), cấp 4 trên TABMIS; đồng thời, trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, hoặc trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách; đơn vị có trách nhiệm gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch các quyết định giao dự toán nêu trên để thực hiện phê duyệt bút toán trên TABMIS.

Thời hạn đơn vị nhập dự toán không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản giao, bổ sung, điều chỉnh dự toán.

c2) Trường hợp đơn vị chưa tham gia trực tiếp TABMIS:

Trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định giao, bổ sung, điều chỉnh, ứng trước dự toán của cấp có thẩm quyền, hoặc trong phạm vi 01 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách; đơn vị có trách nhiệm gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch các quyết định giao dự toán nêu trên để nhập và phê duyệt bút toán dự toán vào TABMIS.

2. Phối hợp với Kho bạc Nhà nước và các đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, rà soát, đối chiếu và điều chỉnh số liệu trên TABMIS (nếu có), đảm bảo số liệu khớp đúng.

3. Thực hiện quy trình khóa sổ và xử lý cuối kỳ trên TABMIS thuộc trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp trên theo các quy định, hướng dẫn về rà soát, xử lý

giao dịch dở dang, khóa sổ và quyết toán ngân sách hàng năm.

4. Thực hiện kết hợp tổ hợp tài khoản dự toán phục vụ cho việc nhập dự toán tại tập quyền người nhập dự toán.

5. Trực tiếp truy vấn số dư tài khoản, khai thác các thông tin, báo cáo của các đơn vị theo phân quyền phục vụ công tác quản lý dự toán của đơn vị dự toán (trường hợp đã tham gia trực tiếp TABMIS).

6. Thực hiện các quy định về cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS theo quy định tại Quy chế cấp, quản lý và sử dụng tài khoản đăng nhập TABMIS.

7. Đối với đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách trung ương, đăng ký nhu cầu bồi dưỡng nghiệp vụ về vận hành, khai thác TABMIS gửi Bộ Tài chính theo quy định.

8. Thực hiện các quy trình khác trên hệ thống theo yêu cầu nghiệp vụ và hướng dẫn của Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS) hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Bãi bỏ Điều 1 Thông tư số 41/2025/TT-BTC ngày 16/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và Kho bạc (TABMIS); Thông tư số 18/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019, Thông tư số 51/2022/TT-BTC ngày 11/8/2022 và Thông tư số 84/2024/TT-BTC ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Các văn bản được trích dẫn tại Thông tư này nếu được bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế thì được thực hiện theo quy định của các văn bản bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, các Bộ ngành, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực, các đơn vị tham gia TABMIS, các đơn vị khác có giao dịch với Kho bạc Nhà nước trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai, thi hành Thông tư này. /

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc Hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Kho bạc Nhà nước các khu vực;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KBNN (150 b). /

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn